

Số: 899/2021/QĐST - DS
Ngày: 30/11/2021
V/v: Yêu cầu tuyên bố một
người là đã chết

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Dương Thị Thảo Trân** – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Ngô Uyên Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Diễm** – Kiểm sát viên (vắng mặt).

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công giải quyết việc dân sự thụ lý số 861/2021/TLST- DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết, theo Quyết định mở phiên họp số 224/2021/QĐST – DS ngày 18 tháng 11 năm 2021;

Người yêu cầu: Ông **THT**, sinh năm 1958

Ông **THL**, sinh năm 1960

Ông **THL**, sinh năm 1963

Ông **NHG**, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: A Phan Văn Trị, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, ông L, ông L và ông G có ông **LVC**, sinh năm 1973, địa chỉ: A Bùi Đình Túy, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy do Văn phòng công chứng Nguyễn Nguyệt Huệ, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận số công chứng 0A, quyển số 05/2021TP/CC – SCC/HĐGD ngày 25/5/2021).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu là ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC đại diện theo ủy quyền trình bày: Cha mẹ các ông T, L, L, G là ông TVL (chết năm 1999) và bà NTB (chết năm 1970). Sau khi bà B chết, ông L chung sống như vợ chồng với bà NTC

nhưng không kết hôn và không có con chung, bà C cũng không có con riêng trước khi chung sống với ông L. Khoảng tháng 12 năm 1976, bà C và ông L đã xảy ra mâu thuẫn nên bà C đã bỏ nhà đi cho đến nay. Gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì xác nhận là bà C còn sống hay đã chết.

Nay do cần bổ sung hồ sơ giấy tờ nên các ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà NTC, sinh năm 1923, nơi cư trú cuối cùng tại số A Phan Văn Trị, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Về thẩm quyền: Ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC có đơn yêu cầu tuyên bố mẹ kế là bà NTC, sinh năm 1923 là đã chết. Đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do bà C có nơi cư trú cuối cùng tại quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về tư cách tố tụng: Ngày 19/11/2021, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự và hồ sơ việc dân sự cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để nghiên cứu theo quy định khoản 3 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên tại phiên họp hôm nay, Kiểm sát viên vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự, lý do bận công việc. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt người đại diện hợp pháp của người yêu cầu

Về nội dung: Ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC có đơn yêu cầu tuyên bố mẹ kế là bà NTC, sinh năm 1923 là đã chết, bà C đã biệt tích từ năm 1976 cho đến nay, không có tin tức gì xác thực là bà C còn sống hay đã chết.

Căn cứ vào bản sao Giấy khai sinh của ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC thì các ông đều có cha là ông TVL và mẹ là bà NTB.

Căn cứ vào Sổ NK4, NK3, NK3a cấp cho chủ hộ ông TVL, địa chỉ A Phan Văn Trị, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Cưu đăng ký hộ khẩu thường trú ngày 01/10/1976, quan hệ với chủ hộ là vợ.

Do đó, có cơ sở xác định ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC là người có quyền, lợi ích liên quan, được quyền yêu cầu tuyên bố bà C là đã chết theo quy định Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu thì bà C đã biệt tích từ 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là bà C còn sống.

Căn cứ vào kết quả trả lời xác minh của Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà NTC, sinh năm 1923 có tên trong NK4, NK3, NK3a đăng ký hộ khẩu thường trú ngày 01/10/1976 tại địa chỉ A Phan Văn Trị, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 26/5/2006, bà C bị xóa khẩu, lý do xóa khẩu: bỏ đi khỏi địa phương không lý do. Trong hồ sơ lưu trữ không thể hiện bà C đã đăng ký thường trú lại. Bà C không thực tế cư trú ở đại phương từ năm 1993, bỏ đi đâu không rõ.

Tòa án đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà C là còn sống là đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự.

Do đó, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC về việc tuyên bố bà C là đã chết cũng như lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự thì ngày chết của bà C được xác định là ngày 02/01/1999.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC phải chịu theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 48, Điều 67, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 của Bộ Luật Tố tụng dân năm 2015;

Căn cứ vào Điều 71 của Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC: Tuyên bố bà NTC, sinh năm 1923, nơi cư trú cuối cùng tại số A Phan Văn Trị, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Ngày chết của bà NTC được xác định là ngày 02/01/1999.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà NTC là đã chết.

2.2 Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

2.3 Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định pháp luật về thừa kế.

Khi một người bị tuyên bố là đã chết trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người đó là đã chết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng, ông THT, ông THL, ông THL, ông NHG có ông LVC phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng ông T, ông L, ông L, ông G đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số A ngày 01/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Hồ sơ/ Lưu VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thảo Trân